

Hà nội, ngày 29/05/2020

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2020

Số: 05/2020/NQ-ĐHĐCĐ-VPBank

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 thông qua ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017.
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên VPBank năm 2020 ngày 29/05/2020

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông VPBank phiên họp thường niên ngày 29/05/2020, với sự hiện diện của các cổ đông và người được ủy quyền đại diện cho 81,9% số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng, đã biểu quyết thông qua các nghị quyết dưới đây với mức tán thành trên 89% số phiếu hiện diện tại Đại hội:

1. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam.
2. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau (Phụ lục 01):

Kết quả hoạt động kinh doanh 2019

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019 (tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2019 (tỷ đồng)	% hoàn thành/ KH 2019	% tăng trưởng với 2018
1	Tổng tài sản	377.204	373.649	101%	16,7%
2	Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá	271.549	252.435	108%	23,7%
3	Dư nợ cấp tín dụng	271.407	265.408	102%	17,6%
4	Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng	2.18%	<3%	Hoàn thành	

	Riêng lẻ				
5	Lợi nhuận trước thuế	10.324	9.500	109%	12,2%

Một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu (tỷ đồng, %)	Kế hoạch 2020	% tăng trưởng
1	Tổng Tài sản	425.132	12,7%
2	Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá	299.728	10,4%
3	Dư nợ cấp tín dụng	304.744	12,3%
4	Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng riêng lẻ	<3%	
5	Lợi nhuận trước thuế	10.214	-1,1%

3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPbank (Phụ lục 02).
4. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03).
5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 (Phụ lục 04):

Căn cứ báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Ngân hàng đã kiểm toán, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của VPBank (*)	8.260.263
1.1	Loại trừ lợi nhuận giao dịch giữa các đơn vị	8.715
2	Tổng trích lập các quỹ (*)	4.289.364
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc)	412.578
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank</i>	232.984
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank AMC</i>	77
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPB FC</i>	179.517
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc)	825.001
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Quỹ Dự phòng tài chính của VPBank</i>	465.968
	<i>Quỹ Dự phòng tài chính của VPBank AMC</i>	-
	<i>Quỹ Dự phòng tài chính của VPB FC</i>	359.033
2.3	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	3.051.785
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Quỹ Đầu tư phát triển của VPB FC (Quỹ này sẽ được điều chuyển về</i>	3.051.785